

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hồng Trinh

2. Ông Bùi Văn Huỳnh

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 236/2023/TLST-HS ngày 28/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 23/01/2024 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 28/2024/HSST-QĐ ngày 21/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trọng V**, sinh ngày: 07/11/2005 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 4 (trước là tổ 8), phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Kim L, cha không xác định; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lâm Chí Q**, sinh ngày: 30/4/2003 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Khóm T, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn P và bà Trần Tiểu M; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng V và Lâm Chí Q:** Bà Trần Thị H – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Tấn L1, sinh năm 1981; trú tại: Tổ 6, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị Như Q, sinh năm 2008; trú tại: Số 968/62 đường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Kim Y, sinh năm 1970; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình sử dụng mạng xã hội zalo, Nguyễn Trọng V kết bạn với đối tượng tên Nhân (không rõ lai lịch) có tài khoản zalo “Đạt Nhân”. Tối 19/9/2023, Nguyễn Trọng V và Lâm Chí Q đang ở phòng trọ tại hẻm 968/64 Q, thành phố Q thì nhận được điện thoại qua zalo từ đối tượng Nhân, Nhân nói V đi giao bán ma túy cho Nhân và Nhân trả tiền công 400.000đồng; đồng thời Nhân nói V ra đầu hẻm 968 đường Q thuộc tổ 08, phường C, thành phố Q để nhận 02 (hai) viên ma túy “keo” và “nửa hộp năm” ma túy “khay” đem bán cho khách tại khách sạn Trung Tâm, V đồng ý. Nguyễn Trọng V rủ Lâm Chí Q cùng đi bán ma túy, Q đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76H1-245.56, còn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1-558.22 cùng đi ra đầu hẻm số 968 đường Quang Trung thì gặp Nhân. Tại đây, đối tượng Nhân ra hiệu cho Q và V biết vỏ bao thuốc lá JET mà Nhân để dưới đất có chứa ma túy và Nhân nói đem ma túy đi bán cho khách với giá 3.300.000đồng tại khách sạn Trung Tâm; Nhân nhắn số điện thoại 0879.752.941 của khách mua ma túy cho V để liên hệ bán ma túy rồi Nhân bỏ đi. Lúc này, Lâm Chí Q đến lấy bao thuốc lá JET có chứa ma túy, cất giấu trong túi quần đang mặc trên người của mình rồi cả hai cùng điều khiển xe đến khách sạn Trung Tâm ở tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Nguyễn Trọng V sử dụng điện thoại di động của V gọi vào số điện thoại 0879.752.941 của người mua ma túy nói xuống trước khách sạn Trung Tâm nhận ma túy. Khi V và Q đang chờ đối tượng có số điện thoại 0879.752.941 xuống để giao bán ma túy lấy tiền, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang. Tạm giữ từ Lâm Chí Q 01 (một) vỏ thuốc lá JET bên trong có 01 (một) tờ giấy bạc đã nhàu rách, trong tờ giấy bạc được gói một túi

ni lông màu cam bên trong chứa chất rắn màu trắng và 02 (hai) viên nén màu cam, Q khai là ma túy “*khay*” và ma túy “*kẹo*”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành niêm phong ma túy, điện thoại di động tạm giữ của V, Q. Đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Chí Q, Nguyễn Trọng V tại phòng trọ ở địa chỉ 968/64 đường Quang Trung, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu có liên quan.

Tại kết luận giám định số 910/KL-KTHS, ngày 27/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

+ 02 viên nén màu cam bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: MDMA; khối lượng mẫu: 0,91 gam.

+ Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng mẫu: 0,73 gam.

Cáo trạng số 214/CT-VKS ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng V, Lâm Chí Q về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lâm Chí Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì dán kín số 910/KTHS(GĐ-2023), bên ngoài có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi; 01 (một) vỏ thuốc lá JET và 01 (một) tờ giấy bạc đã nhàu rách.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu đen, hiệu Iphone, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone của bị cáo Nguyễn Trọng V, do có liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng, do số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Chí Q 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu trắng - đen, hiệu Samsung, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000 đồng, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng V và bị cáo Lâm Chí Q:

Bị cáo Nguyễn Trọng V và bị cáo Lâm Chí Q đều bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo V phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; bị cáo Q thuộc hộ nghèo, từ nhỏ đã thiếu đi sự giáo dục của cha mẹ, bị cáo Q có ông, bà nội là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trọng V mức án từ 18 đến 21 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Lâm Chí Q mức án 24 tháng tù.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Các bị cáo V, Q không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo V và bị cáo Q xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Các bị cáo, người bào chữa và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét những người này trong quá trình điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại

cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trọng V, Lâm Chí Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Trong quá trình sử dụng mạng xã hội Zalo, Nguyễn Trọng V kết bạn với đối tượng tên Nhân (không rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản là “Đạt Nhân”. Tối 19/9/2023, Nhân liên hệ qua Zalo với Nguyễn Trọng V nói V đem ma túy đến Khách sạn Trung tâm ở tổ 3 phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi bán cho khách có số điện thoại 0879752941 thì V đồng ý. Sau đó, Nguyễn Trọng V rủ Lâm Chí Q ở chung phòng trọ cùng đi bán ma túy để lấy tiền công 400.000 đồng thì Q đồng ý. V, Q đi trên 02 xe mô tô ra đầu hẻm 968 đường Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi gặp Nhân lấy 01 vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có chứa 02 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay”. Q cất ma túy trên người rồi cùng V đến Khách sạn Trung tâm để bán cho khách. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi V và Q đang chờ khách xuống để giao ma túy và lấy tiền nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang, thu giữ 0,91 gam ma túy MDMA và 0,73 gam ma túy Ketamine.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, quy định: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là: $(0,91 \text{ gam} / 5 \text{ gam} \times 100\%) + (0,73 \text{ gam} / 20 \text{ gam} \times 100\%) = 21,85\% < 100\%$ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng V, Lâm Chí Q đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo Nguyễn Trọng V, Lâm Chí Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động, lại muốn nhanh có tiền để tiêu xài cá nhân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, do đó các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo:

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, Nguyễn Trọng V là người trực tiếp nhận điện thoại từ đối tượng Nhân để lấy ma túy mang đi bán, là người liên lạc với khách mua ma túy và là người rủ Lâm Chí Q cùng đi bán ma túy. Còn Lâm Chí Q biết bị cáo V rủ đi bán ma túy nhưng vẫn đồng ý cùng đi, bị cáo Q trực tiếp lấy ma túy cất giấu trong người rồi cùng đi bán với V.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của các bị cáo.

[6.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Trọng V khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lâm Chí Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội Lâm Văn Chay là Người được hưởng chính sách như thương binh, bà nội Huỳnh Thị Xứng được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 0,91 gam mẫu ma túy loại MDMA và 0,73 gam mẫu ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định là 0,80 gam ma túy loại MDMA và 0,60 gam ma túy loại Ketamine được đóng gói niêm phong trong phong bì số 910/KTHS(GĐ-2023); 01 (một) vỏ thuốc lá JET và 01 (một) tờ giấy bạc đã nhàu rách: Là chất ma túy và đồ vật dùng gói chất ma túy thu giữ trên người bị cáo Q tại thời điểm bắt quả tang, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu đen, hiệu Iphone, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone của bị cáo Nguyễn Trọng V, do có liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng, do số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Chí Q 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu trắng - đen, hiệu Samsung, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000 đồng, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 76H1-245.56: Xe do ông Nguyễn Tấn L1 mua tại Cửa hàng xe máy Trọng Giáp, có biên nhận mua

bán xe, ông L1 không làm thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ. Ngày 25/8/2023, ông L1 cho Lâm Chí Q thuê xe mô tô 60.000 đồng/ngày, có hợp đồng thuê xe viết tay, để Q đi lại. Ông L1 không biết Q đã cùng bị cáo V sử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông L1 là phù hợp với quy định pháp luật.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng - đen, biển kiểm soát 76G1-558.22: Chủ sở hữu là bà Lê Thị Kim Y giao xe cho con ruột Võ Thị Như Q làm phương tiện đi lại. Ngày 19/9/2023, chị Q cho bị cáo V mượn xe để đi ăn tối. Bà Y, chị Q không biết bị cáo V sử dụng đi bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Y là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối tượng tên Nhân có tài khoản zalo “*Đạt Nhân*” có số điện thoại 0987.725.592 mà V khai là người đưa ma túy cho V đi bán: Cơ quan điều tra có Công văn số 1026/CV-ĐCSMT gửi Trung tâm Viettel Quảng Ngãi tra cứu thông tin chủ sở hữu số điện thoại trên, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Bị cáo V và bị cáo Q đều không biết lai lịch và đặc điểm đối tượng tên Nhân nên không đủ thông tin để tiến hành xác minh. Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau.

- Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0879.752.941 là người V đem ma túy giao bán tại Khách sạn Trung Tâm: Cơ quan điều tra ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín gửi Công ty cổ phần viễn thông Đông Dương Telecom, tại thành phố Hà Nội đề nghị tra cứu thông tin chủ sở hữu số điện thoại trên, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Bị cáo V và bị cáo Q không biết về nhân thân, lai lịch, đặc điểm của người mua ma túy có số điện thoại 0879.752.941 nên không đủ thông tin để tiến hành xác minh, Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo V, Q tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Trọng V.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Chí Q.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng V, Lâm Chí Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng V 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2023.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Chí Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định đựng trong 01 phong bì được niêm phong số 910/KTHS(GĐ-2023), 01 (một) vỏ thuốc lá JET và 01 (một) tờ giấy bạc đã nhàu rách.

- + Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu đen, hiệu Iphone, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone.

- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

- + Trả lại cho bị cáo Lâm Chí Q 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, màu trắng - đen, hiệu Samsung, bên trong thân máy có gắn một thẻ sim Mobifone và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 20.000 (hai mươi nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2023 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Ủy nhiệm chi lập ngày 28/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trọng V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lâm Chí Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi;
- CQ cảnh sát điều tra Công an TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an TP. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Quang Hải